

Bản án số: **142/2025/HS-PT**

Ngày: 21 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Phú**

Các Thẩm phán: Ông **Đinh Tấn Long**

Bà **Nguyễn Thị Ánh Nguyệt**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Uyên** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thanh Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Phan Văn M cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2024/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. **Phan Văn M**, sinh ngày 08/9/1968, tại huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: không; nơi cư trú: thôn Định Phước, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; con ông Phan Dân và bà Nguyễn Thị Lắm (đều đã chết); vợ là Đinh Thị Phương (đã chết), có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo M: Luật sư Nguyễn Thành Đạt – Công ty Luật TNHH Nguyên Phú thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. **Nguyễn Tấn T**, sinh ngày 02/6/1970, tại huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: thợ xây; nơi cư trú: Thôn Thanh Trà, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; con ông Nguyễn Tấn Lê và bà Huỳnh Thị Hương (đều đã chết); vợ là Trần Thị Tương (chết), có một con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T:

- Luật sư Nguyễn T Kim – Văn phòng Luật sư Gia Linh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- Luật sư Nguyễn Gia Linh – Văn phòng Luật sư Gia Linh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3. **Hồ Văn Th**, sinh ngày 20/11/1974, tại huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: không; nơi cư trú: Khối 3, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; con ông Hồ Xin (đã chết) và bà Ngô Thị Cúc (sinh năm 1945); vợ là Nguyễn Thị Dộng (sinh năm 1981) và có 01 con (sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Th: Luật sư Nguyễn Thành Đạt – Công ty Luật TNHH Nguyên Phú thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

* Bị hại: Ông Nguyễn Văn Lực, sinh 1989, trú tại: Thôn Tân Trà, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 22/10/2023, ông Nguyễn Văn Lực thấy Nguyễn Tấn T ở gần nhà để gỗ xẻ và ván cốt pha ở trước đất nhà mình nên đi qua nhà T để nói chuyện. Tại nhà T lúc này có Phan Văn M, Hồ Văn Th và ông Mai Văn Minh đang ngồi ăn nhậu cùng với T. Khi nói chuyện thì giữa ông Lực và T xảy ra cãi vã. T đẩy Lực ra ngoài và nói “Ăn nhờ ở đậu mà biết gì nói, tao thích để đâu tao để” thì ông Lực dùng tay đâm vào mặt T một cái, T chạy lại đóng gỗ để trước nhà lấy một khúc định đánh lại nhưng những người có mặt trong nhà T ra can ngăn. M đẩy ông Lực về nhà và nói chuyện thì hai bên có thách đố nhau, ông Lực đòi đánh M thì M nói lại “*Ngon thì ra đánh tao đi, mày ra đây tao đánh cho mày coi*” và kéo cổng nhà của Lực ra. Lực chạy ra đánh nhau với M thì T cầm đoạn cây gỗ dài khoảng 1 m, dày 2 cm, rộng 5 cm cùng với Th xông vào đánh Lực nhưng người dân can ngăn. Lực bỏ chạy vào đến cổng nhà thì T cầm đoạn cây gỗ đuổi theo đánh vào đầu Lực một cái làm đoạn cây gỗ bị gãy làm đôi. M xông đến ôm vật Lực xuống đất, T cầm đoạn gỗ bị gãy cùng với Th nhặt đoạn cây gỗ bị gãy còn lại đánh vào lưng, tay và chân của Lực. M kẹp cổ Lực lại và dùng tay đánh vào mặt Lực ba cái. Sau đó thì mọi người can ngăn dẫn Lực vào nhà và chở đi bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản giám định thương tích số: 900/KLTTCT-TTPY ngày 23/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn Lực là 12%, với thương tích chi tiết như sau:

- Gãy xương chính mũi đã được phẫu thuật nâng chỉnh hình xương chính mũi tạm ổn, thương tích 09%.
- 01 sẹo kích thước trung bình sau ngoài vai trái, tỷ lệ 02%.
- 01 sẹo kích thước nhỏ mặt sau ngoài đoạn 1/3 dưới cánh tay phải, tỷ lệ 01%.
- Vết thương nông tại cổ chân và mặt trong bàn chân trái đã lành sẹo tốt, khó nhận biết nên không xếp tỷ lệ.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2024/HS-ST ngày 31/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: bị cáo Phan Văn M 12 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 09 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Th 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định phần án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/11/2024, các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Phan Văn M 12 tháng tù; bị cáo Nguyễn Tấn T 09 tháng tù; bị cáo Hồ Văn Th 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn T đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vợ đang mang thai, có cô ruột là người có công cách mạng. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn M và Hồ Văn Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại cũng có một phần lỗi.

Các bị cáo thống nhất với luận cứ của người bào chữa, không tranh luận gì, xin được hưởng án treo.

Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và cũng không nhận thêm một khoản bồi thường nào nữa từ các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th có hành vi dùng thanh gỗ (*là hung khí nguy hiểm*) để gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn Lực với tổng tỷ lệ thương tích của ba vết thương là 12%. Hành vi của

các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2024/HS-ST ngày 31/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã kết án các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra; đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Phan Văn M 12 tháng tù; bị cáo Nguyễn Tấn T 09 tháng tù; bị cáo Hồ Văn Th 06 tháng tù là có căn cứ pháp luật và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

Không chấp nhận luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn T, về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*” đối với bị cáo Nguyễn Tấn T.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2024/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Xử phạt bị cáo Phan Văn M **12** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T **09** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn Th **06** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Các bị cáo Phan Văn M, Nguyễn Tấn T, Hồ Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (21/5/2025).

Nơi nhận:

- Các cơ quan T hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Phú

